

Bản án số: 14/2019/DS-ST

Ngày : 21 -01-2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Ngọc Mạnh

2. Bà Lại Thị Đắc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Xuân Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2018/QĐXXST - DS ngày 26 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2018/QĐST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C, sinh năm 1968

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh P – Chuyên viên tổ tụng -

Ngân hàng A;

(Văn bản ủy quyền số 32147/2018/UQ-VPB ngày 11/10/2018);

Địa chỉ liên lạc: đường P, Phường B, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Đàm Trọng C, sinh năm 1978

Địa chỉ: đường V, Phường M, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29 tháng 01 năm 2018 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Ngân hàng A có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Minh P trình bày: Vào ngày 26/8/2014, ông Đàm Trọng C có ký Hợp đồng tín dụng trả góp số 1788942 vay của Ngân hàng A số tiền 123.000.000 đồng, mục đích vay là sửa chữa nhà. Theo thỏa thuận trong hợp đồng: Thời hạn vay 48 tháng (kể từ ngày 05/9/2014 đến 05/9/2018), phương thức vay: cho vay trả góp từng lần, lãi suất vay trong hạn 27%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, biện pháp bảo đảm: tín chấp.

Vào ngày 05/9/2014, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Đàm Trọng C như thỏa thuận trong hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng ông Đàm Trọng C đã trả nợ gốc được 14.252.683 đồng, đã trả lãi được 23.950.317 đồng. Sau đó, ông Đàm Trọng C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như hợp đồng đã ký.

Tính đến ngày 11/10/2018, ông Đàm Trọng C còn nợ Ngân hàng A các khoản sau:

- + Vốn gốc: 108.747.317 đồng;
- + Lãi trong hạn: 122.979.390 đồng;
- + Lãi quá hạn: 51.117.127 đồng;
- Tổng cộng số tiền: 258.893.517 đồng.

Ngân hàng A yêu cầu:

+ Buộc ông Đàm Trọng C thanh toán ngay một lần cho Ngân hàng A tổng số tiền là 258.893.517 đồng (tính đến ngày 11/10/2018). Ngoài ra ông C còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 12/10/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Trường hợp ông C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, định giá, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông C để thu hồi nợ vay.

Bị đơn ông Đàm Trọng C có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ đường V, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, nhà đã bán năm 2015 đi đâu không rõ (theo phiếu xác minh ngày 21/5/2018 tại Công an Phường M, Quận 8). Tòa án đã tiến hành tổng đạt niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo qui định của pháp luật.

Ngày 11/10/2018 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Minh P có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong

quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành qui định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án : Do ông Đàm Trọng C vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, vi phạm Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng và vi phạm Điều 471 của Bộ luật dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng A thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Minh P có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn ông Đàm Trọng C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông P, ông C theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do nguyên đơn cung cấp như: Giấy đề nghị vay vốn kèm giấy yêu cầu bảo hiểm; Giấy đăng ký thông tin khách hàng cá nhân kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản/thẻ ghi nợ/dịch vụ ngân hàng điện tử; Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số 1788942 ngày 05/9/2014; bảng chiết tính lãi đối với khách hàng ông Đàm Trọng C và lời trình bày xác nhận của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; đã có đủ cơ sở xác định ông Đàm Trọng C vay Ngân hàng A số tiền 123.000.000 đồng và được Ngân hàng phê duyệt giải ngân cho vay ngày 05/9/2014, mục đích vay là sửa chữa nhà. Theo thỏa thuận trong hợp đồng: Thời hạn vay 48 tháng (kể từ ngày 05/9/2014 đến 05/9/2018), phương thức vay: cho vay trả góp từng lần, lãi suất vay trong hạn 27%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, biện pháp bảo đảm: tín chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng ông Đàm Trọng C không thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận nên đã vi phạm hợp đồng.

Xét, Giấy đề nghị vay vốn kèm giấy yêu cầu bảo hiểm; Giấy đăng ký thông tin khách hàng cá nhân kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản/thẻ ghi nợ/dịch vụ ngân hàng điện tử; Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số 1788942 ngày 05/9/2014 của ông Đàm Trọng C với Ngân hàng A, các bên tham gia ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được xem là hợp pháp làm phát sinh hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đàm Trọng C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được các bên thỏa thuận ký kết theo Hợp đồng, đồng thời vi phạm Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng. Do vậy, từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Đàm Trọng C có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn với tổng số tiền là 258.893.517 đồng (tính đến ngày 11/10/2018).

Trường hợp ông C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành các biện pháp theo qui định của pháp luật đối với tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông C để thu hồi nợ vay.

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Đàm Trọng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng A.

+ Ngân hàng A không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Các Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng A :

Buộc ông Đàm Trọng C thanh toán cho Ngân hàng A số tiền là 258.893.517 đồng (hai trăm năm mươi tám triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, năm trăm mười bảy đồng) tính đến ngày 11/10/2018 (trong đó, vốn gốc: 108.747.317 đồng; lãi trong hạn: 122.979.390 đồng; lãi quá hạn: 51.117.127 đồng).

Kể từ ngày 12/10/2018 ông Đàm Trọng C tiếp tục thanh toán tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong

Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1788942 ngày 05/9/2014 giữa Ngân hàng A với ông Đàm Trọng C cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đàm Trọng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.944.676 (mười hai triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, sáu trăm bảy mươi sáu) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014356 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THA Dân sự Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu Hiệp